

Số: 75/2026/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 01 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 140/2026/TLST-DS, ngày 01 tháng 4 năm 2026 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Huỳnh Phương D, sinh năm 1996; Địa chỉ: tổ D, khóm D, phường D, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Hồng Y, sinh năm 1967; Địa chỉ: tổ D, khóm D, phường D, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung vụ án: Bà Trần Thị Hồng Y đồng ý trả lại chị Huỳnh Phương D số tiền vay vào ngày 17/01/2023 là: 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Ngoài ra, còn đồng ý trả lãi suất từ ngày 17/01/2023 đến ngày 17/3/2026 là 22.800.000 đồng. Tổng số tiền: 62.800.000 đồng (nợ gốc: 40.000.000 đồng, lãi: 22.800.000 đồng). Hai bên thỏa thuận cách trả: Mỗi tháng bà Y trả cho chị D số tiền 1.000.000 đồng cho đến khi đủ số tiền 62.800.000 đồng. Trả vào ngày 25 tháng 4 âm lịch hằng tháng.

- Về án phí: Chị D chịu án phí sơ thẩm: 785.000 đồng (Bảy trăm tám mươi lăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là:

1.570.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005559 ngày 27/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. H lại chị Huỳnh Phương D số tiền: 785.000 đồng (Bảy trăm tám mươi lăm nghìn đồng). Bà Trần Thị Hồng Y chịu án phí sơ thẩm: 785.000 đồng (Bảy trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chưa chịu trả khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 3 - Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 3 - Vĩnh Long;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trương Minh Thiết